

Số: 29/2022/QĐST-HNGĐ

*Di Linh, ngày 19 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ vào Điều 361; Điều 396; Điều 397, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83; 84 và 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH,14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số:70/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 03 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**+ Ông Nguyễn Văn H , sinh năm 1963**

Địa chỉ: Số 23, Ng , TDP 13, Thị Trấn D , huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

**Bà Nguyễn Thị H , sinh năm 1973**

**Địa chỉ:** Số 23, Ng , TDP 13, Thị Trấn D , huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tôi và Bà Nguyễn Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 09 tháng 10 năm 2019 tại UBND Thị Trấn Di Linh, huyện Di Linh tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Từ năm 2020 đến nay vợ chồng đã sống ly thân , hiện nay cả hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa Bà Nguyễn Thị H và Ông Nguyễn Văn H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và cùng có nguyện vọng xin

thuận tình ly hôn theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27-12-2021. Căn cứ Điều 55 luật Hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của Bà Nguyễn Thị H và Ông Nguyễn Văn H là phù hợp.

[2] về con chung : Vợ chồng có 02 chung tên Nguyễn Thị Kim Ch , sinh ngày 04/10/1993, ( Đã trưởng thành lập gia đình riêng ) và tên Nguyễn Đình Qu , sinh ngày 23/7/2005. Khi ly hôn vợ chồng đã tự thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Đình Qu , sinh ngày 23/7/2005 ở với Bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Hùng không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung; tài sản cho vay chung và tài sản nợ chung không có nên không đề cập giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị H và Ông Nguyễn Văn H thỏa thuận chịu 300.000 đồng ( Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTV QH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận Bà Nguyễn Thị H và Ông Nguyễn Văn H .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và Ông Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Đình Qu , sinh ngày 23/7/2005 cho Bà Nguyễn Thị H nuôi dưỡng, Ông Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị H và Ông Nguyễn Văn H chịu 300.000đ ( Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số 0006533, ngày 22/03/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh. Bà Nguyễn Thị H và Ông Nguyễn Văn H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;

**THẨM PHÁN**

- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- UBND Thị trấn Di Linh;
- Lưu hồ sơ vụ án, án vắng;

**K' Tím**